

Máy xét nghiệm sinh hóa tự động

Model: BC 1200 (Tốc độ 1200 test/ giờ)

BC 1200

Chemistry System





Thực đơn xét nghiệm:

Mỡ máu: HDL-C, LDL-C, TC, TG, ApoE, Lp(a), Hcy

Điện giải: K, Na, Cl, Ca

Gan: TBA, ALT, AST, ALP, GGT, TBIL, DBIL, TP, ALB

Thận: Cr, UA, Urea

Tim mạch: CK, CK-MB, α-HBDH, LDH

Tiểu đường: GLU

Tuyến tụy: alpha-AMY

Công suất	Hệ thống phân phối hóa chất và mẫu	Hệ thống quang học	Hệ thống nhiệt ổn định	Hệ thống điều khiển
1200 test/ giờ (600 test/ giờ với sinh hóa, 600 test /giờ điện giải với cấu hình tiêu chuẩn	- Khay hóa chất kép và khay mẫu lớn - Công nghệ micropipette, thể tích phản ứng thấp chỉ 150ul - Trộn rung cánh khuấy, trộn hoàn toàn - Dò hóa chất còn lại thời gian thực, hiển thị số test còn lại - Chức năng thay hóa chất tự động, nạp liên tục, ứng dụng cho các hệ thống kiểm tra cho kiểm tra hàng loạt	- Công nghệ quang phổ sau, tấm lõm 3 chiều trường lưới phẳng - Dải bước sóng: 340-800nm, cùng lúc trên 16 bước sóng cho dò tìm, bao phủ toàn bộ tất cả yêu cầu của hóa chất xét nghiệm sinh hóa - Đường quang ổn định cho hệ thống dò tìm, hấp thụ tuyến tính rộng, tỷ lệ độ phân giải cao	- Hệ thống ổn định nhiệt bằng bồn nước, ổn định nhiệt độ tuyệt vời - Màn hình nhiệt độ thời gian thực, hiển thị và chức năng báo động	- Phần mềm bằng tiếng anh, giám sát toàn bộ linh hoạt và thuận tiện

Máy xét nghiệm sinh hóa tự động

Model: BC1200

Thông số kỹ thuật	
Loại hệ thống	Tự động, rời rạc, ưu tiên mẫu cấp cứu (STAT)
Công suất	1200 test/ giờ (600 test/ giờ sinh hóa, 600 test điện giải)
Nguyên tắc đo lường	Điểm cuối, tốc độ, cố định thời gian, đo mẫu, độ đục, công nghệ điện cực ion chọn lọc
Phương pháp hiệu chuẩn	Phương pháp 1 điểm tuyến tính, 2 điểm tuyến tính, đa điểm tuyến tính, phương pháp không tuyến tính
Xử lý mẫu xét nghiệm	115 vị trí mẫu, tải liên tục, hỗ trợ ống chính, cốc đựng
Xử lý hóa chất	2 khay, 90 vị trí, làm lạnh với công tắc nguồn độc lập, tải liên tục
Thể tích mẫu	2ul – 35ul, bước thay đổi 0.1ul
Thể tích hóa chất	20ul – 350ul, bước thay đổi 0.1ul
Thể tích phản ứng	Thể tích phản ứng nhỏ chỉ dưới 150ul
Cuvette phản ứng	120, đường kính quang 6mm
Nhiệt độ phản ứng	37oC +/- 0.1oC
Nguồn sáng	Bóng Halogen, thời gian sử dụng lên 2500 giờ
Quang học	Tâm lõm 3 chiều trường lưới phẳng, công nghệ quang phổ sau
Dải hấp thụ	0 – 3.0 Abs
Bước sóng	340nm, 380nm, 405nm, 450nm, 480nm, 505nm, 546nm, 570nm, 600nm, 630nm, 660nm, 700nm, 720nm, 750nm, 780nm, 800nm
Hệ thống phân phối	Đầu dò mẫu và hóa chất độc lập với phát hiện mức chất lỏng, xác minh bề mặt chất lỏng và phát hiện cực máu đông
Hệ thống trộn	2 cánh khuấy độc lập, đánh bóng bằng Nano đảm bảo điều kiện phản ứng tuyệt vời
Khu vực rửa	Cuvette phản ứng: rửa tự động 7 bước Đầu dò phân phối: Rửa bên trong áp lực cao, rửa dòng bên ngoài Thanh trộn: Lắc xoáy vortex
Pha loãng	Tự động pha loãng, xét nghiệm lại
Chức năng phần mềm	Phần mềm điều khiển tiếng anh, giám sát toàn bộ quá trình hoạt động, có sẵn một loạt các chế độ sử dụng
Nguồn điện cung cấp	AC 100-240VA, 50-60Hz
Công suất tiêu thụ	1400VA
Nhiệt độ hoạt động	10.– 30oC
Kích thước máy	1220mm x 800 mm x 1150 mm
Trọng lượng máy	230kg

EC: Sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu

REP: Đại diện nhượng quyền thương hiệu sản xuất

LOTUS Global Co., Ltd

1 Four Seasons Terrace, West Drayton, Middlesex
London, UB7 9GG, United Kingdom

Tel. +44-20-75868010

Fax. +44-20-79006187



Nhà máy sản xuất:

SNIBE Diagnostics

4/F, Wearnes Tech Bldg, Science & Industry
Park, Nanshan, Shenzhen, 518057, PRC

Tel: +86-755-86028224

Fax: +86-755-26654850